TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LỘC BÌNH** **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 26/2022/HS-ST Ngày 23-5-2022	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC BÌNH, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Giáp Thanh Long

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Văn Trạch

Bà Hoàng Thị Hiệu

- Thư ký phiên toà: Bà Lý Thị Slỉnh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Ông Hứa Thế Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 5 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 19/2022/TLST-HS ngày 15 tháng 4 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2022/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 4 năm 2022, Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2022/HSST/QĐ ngày 28 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

Lương Văn Q, sinh ngày 26 tháng 8 năm 1985 tại huyện L, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Khu N, thị trấn L, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Nùng; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: Lái xe; con ông: Lương Văn H và bà Hoàng Thị V; vợ: Nông Thị Hồng C; con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị xử lý trách nhiệm hình sự, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 25-12-2021 cho đến nay; có mặt.

Bị hại: Cháu Vi Nhật K, sinh ngày 01 tháng 8 năm 2014, nơi cư trú: Thôn B, xã K, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp của bị hại (bố đẻ của bị hại): Anh Vi Hồng S, sinh năm 1992, nơi cư trú: Thôn B, xã K, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Nông Văn G, sinh năm 1977; nơi cư trú: Thôn B, xã H, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

- *Người làm chứng:* Anh Vi Văn T, sinh năm 1980; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 20 phút ngày 25/8/2021, Lương Văn Q (có giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 90C – 062.98 chở cát xây dựng từ bãi sỏi của Công ty Đức Kiên ở thôn N, xã H, huyện L, tỉnh Lạng Sơn để đi đến đập chứa nước Bản Lải thuộc xã Khuất Xá, huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn. Lương Văn Q điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 90C-062.98 đi một mình theo đường tỉnh lộ 237 hướng xã T – xã TB. Đến khoảng 08 giờ 30 phút cùng ngày Lương Văn Q đi đến đoạn đường tỉnh lộ 237 thuộc Thôn B, xã K, huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Sau khi qua khỏi đoạn đường cong bắt đầu vào đoạn đường thẳng, Lương Văn Q điều khiển xe ô tô đi với tốc độ khoảng 30km/h, xe ô tô tải Lương Văn Q điều khiển đang di chuyển cách mép đường phải theo chiều đi của Lương Văn Q khoảng 01m. Lúc này, Vi Nhật K điều khiển xe đạp đi từ sân nhà đi ra đường ở phía trước bên phải theo chiều đi của xe Lương Văn Q. Khi phát hiện xe đạp của Vi Nhật K đi ra đến phần đường bên phải theo chiều đi và đi sang ngang đường để sang bên phải đường theo hướng xã TB đi xã T, Quỳnh đã đạp phanh chân và đánh lái sang bên trái. Do xe ô tô tải chở cát xây dựng vượt quá trọng tải quy định khi phanh không dừng lại được ngay nên xe ô tô tải do Lương Văn Q điều khiển đã va chạm với xe đạp do Vi Nhật K điều khiển làm Vi Nhật K bị ngã vào bánh xe bên phải xe ô tô của Lương Văn Q. Hậu quả Vi Nhật K bị thương phải đi bệnh viện điều trị.

Tiến hành khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn cho kết quả như sau: Hiện trường xảy ra vụ tai nạn giao thông đường bộ được xác định tại đoạn đường tỉnh 237 thuộc Thôn B, xã K, huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Hiện trường được mô tả theo chiều hướng xã T – xã TB. Nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng, tầm nhìn không bị hạn chế, mặt đường rải bằng bê tông nhựa phẳng, chiều rộng mặt đường 5,10m, lề đường rộng 0,80m, cống thoát nước rộng 0,90m, sâu 0,60m. Đoạn đường được chia thành hai chiều đường xe chạy, không có dải phân cách. Tại hai chiều xe chạy không có biển báo hiệu còn hiệu lực.

Điểm mốc hiện trường được xác định là góc tường bên trái và bên phải của sân nhà anh Vi Hồng S (bố đẻ cháu Vi Nhật K) tại Thôn B, xã K, huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Góc tường bên trái sân nhà cách điểm đầu vết mô sinh học ký hiệu số (01) là 6,28m. Góc tường bên phải sân nhà cách tâm trục bánh lốp 1 bên phải xe ô tô tải biển kiểm soát 90C-062.98 ký hiệu số (03) là 6,10m. Lấy mép đường bên phải làm chuẩn.

Các dấu vết, phương tiện, đồ vật được ký hiệu và mô tả như sau: Ký hiệu số (01) là vết mô sinh học (phần thịt da cơ thể người) diện 7,0m x 0,30m nằm

trên phần đường xe chạy, màu đỏ, nâu chiều hướng xã T - xã TB. Điểm đầu vết chếch hướng xã T cách mép đường làm chuẩn 2,0m, cách điểm mốc (là góc tường bên trái) là 6,28m và cách tâm dép cao su trên bề mặt đường ký hiệu số (02) là 1,78m. Cuối vết kết thúc tại tâm trục bánh lốp 2 bên phải của xe ô tô tải biển kiểm soát 90C-062.98 ký hiệu số (3). Ký hiệu số (02) là dép cao su trên bề mặt đường, đầu dép chếch hướng lề đường bên trái theo chiều hướng mô tả, đuôi dép chếch hướng lề đường bên phải theo chiều hướng mô tả, vị trí dép cách mép đường làm chuẩn 3,50m. Ký hiệu số (03) là xe ô tô tải biển kiểm soát 90C-062.98 đỗ trên phần đường xe chạy, đầu xe chếch hướng xã TB, đuôi xe chếch hướng xã T, tâm trục bánh lốp 1 bên phải cách mép đường làm chuẩn 1,80m, tâm trục lốp bánh 2 bên phải cách mép đường làm chuẩn 1,68m, tâm trục bánh lốp 3 bên phải cách mép đường làm chuẩn 1,44m và cách 1,0m chếch hướng lề đường bên phải là vùng tia máu ký hiệu số (05). Ký hiệu số (04) là xe đạp màu xanh nhãn hiệu COOLEST treo tay nắm lái bên trái lên cụm đèn phá sương mù bên phải xe ô tô tải biển kiểm soát 90C - 062.98, xe nghiêng sang bên phải theo chiều đi, đầu xe chếch hướng xã TB, đuôi xe chếch hướng xã T, tâm trục bánh lốp phía trước cách mép đường làm chuẩn 2,07m, tâm trục bánh lốp phía sau cách mép đường làm chuẩn 2,38m và cách tâm trục phía trong bánh lốp 1 bên phải của xe ô tô tải biển kiểm soát 90C-062.98 là 1,18m. Ký hiệu số (05) là vùng tia máu diện 1,0m x 0,60m nằm trên phần đường xe chạy không rõ hình dạng, chiều hướng, tâm vết cách mép đường làm chuẩn 1,15m. Mở rộng hiện trường không phát hiện dấu vết gì thêm.

Tiến hành khám nghiệm 02 phương tiện giao thông trong vụ tai nạn cho kết quả cả hai phương tiện không bị hư hỏng và có các dấu vết liên quan như sau:

Dấu vết trên xe ô tô tải biển kiểm soát 90C-062.98 như sau: Đèn chiếu sáng phá sương ban đêm phía trước bên phải có vết mài trượt sạch bụi đất, chiều hướng từ trước về sau diện 0,20m x 0,05m, điểm cao nhất cách mặt đất 0,90m. Vết mô sinh học (phần da, thịt cơ thể người) trên trục bánh lốp 1 phía bên phải không rõ hình dạng, chiều hướng không xác định, diện 0,50m x 0,20m, điểm cao nhất cách tâm trục 0,60m. Vết mô sinh học (phần da, thịt cơ thể người) trên trục bánh lốp 2 phía bên phải không rõ hình dạng, chiều hướng không xác định, diện 0,45m x 0,20m, điểm cao nhất cách tâm trục 0,60m.

Dấu vết trên xe đạp màu xanh nhãn hiệu COOLEST như sau: Đầu tay nắm lái bên trái có vết mài xước bong tróc sơn, lộ ánh kim chiều hướng từ trước về sau diện 0,10m x 0,02m, điểm cao nhất cách mặt đất 0,80m. Đầu nhựa tay nắm lái bên trái có vết mài xước dính bụi đất chiều hướng từ trước về sau diện 0,10 x 0,05m, điểm cao nhất cách mặt đất 0,78m. Khung trục xe bên trái nối với trục bánh trước có vết mài trượt bong tróc sơn chiều hướng từ trước về sau diện 0,10 x 0,04m, điểm cao nhất cách mặt đất 0,35m.

Trưng cầu giám định an toàn kỹ thuật phương tiện giao thông đường bộ cho kết quả: Tại bản Kết luận giám định kỹ thuật số 115/GĐKT-ĐK ngày 26/11/2021 của Công ty cổ phần đăng kiểm xe cơ giới Lạng Sơn kết luận: Xe ô

tô tải biển kiểm soát 90C-062.98 khi xảy ra tai nạn, các hệ thống an toàn của xe đầy đủ, hoạt động bình thường và đảm bảo an toàn kỹ thuật.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 340/2021/PYTT ngày 09/11/2021 của Trung tâm Pháp y Sở Y tế Lạng Sơn kết luận về thương tích của Vi Nhật K như sau:

" Từ những kết quả nghiên cứu hồ sơ, khám giám định, khám cận lâm sàng, áp dụng Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế.

Tỷ lệ tổn thương cơ thể hiện tại:

- Sẹo xây xước thành bụng trái: 02%.

- Cắt cụt 1/3 trên đùi trái: 67%.

- Sẹo mỏm cụt 1/3 trên đùi trái: 02%

- Sẹo dẫn lưu mặt ngoài 1/3 trên đùi trái: 01%

Tổng tỷ lệ (Theo phương pháp cộng của Thông tư 22): 69%"

Tại Biên bản kiểm tra nồng độ cồn ngày 25/8/2021 đối với Lương Văn Q cho kết quả là 0,000 mg/l khí thở.

Tại Biên bản xác định trọng lượng xe ô tô biển kiểm soát 90C-062.98 lập ngày 26/8/2021 cho kết quả là: Khối lượng toàn bộ xe là 64320kg. Kết luận: Quá tải cầu đường: 114,4%, quá tải hàng hóa cho phép: 302,96%, quá tải Trục 3 + Trục 4: 307,55%.

Tại cơ quan điều tra, Lương Văn Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã viện dẫn ở trên.

Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Lộc Bình đã tạm giữ xe ô tô tải biển kiểm soát 90C-062.98 và các giấy tờ liên quan; xe đạp màu xanh nhãn hiệu COOLEST và 01 (một) giấy phép lái xe.

Ngày 09/3/2022, xét thấy không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Lộc Bình đã ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp. Cụ thể:

Trả cho anh Nông Văn G 01 (một) xe ô tô biển kiểm soát 90C-062.98, nhãn hiệu CNHTC, màu sơn xanh, số máy: 140407016667; số khung: XSD9EN888953, xe cũ, đã qua sử dụng; 01 (một) giấy đăng ký xe ô tô số: 009293, mang tên Vũ Văn Linh; 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe ô tô số: 001569; 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông xe cơ giới đường bộ số: 5502489.

Trả cho anh Vi Hồng S là bố đẻ của cháu Vi Nhật K 01 (một) xe đạp, nhãn hiệu COOLEST, màu sơn xanh, xe đã qua sử dụng.

Hiện vật chứng còn đang tạm giữ chưa xử lý: 01 (một) giấy phép lái xe hạng A1, FC số: 200107200499 do Bộ Giao thông vận tải cấp ngày 16/8/2018 mang tên Lương Văn Q.

Về dân sự: Sau khi xảy ra sự việc bị cáo Lương Văn Q đã thỏa thuận, thống nhất và bồi thường xong về dân sự với anh Vi Hồng S – là người đại diện hợp pháp (bố đẻ) của cháu Vi Nhật K số tiền bồi thường là 250.000.000 đồng (hai trăm năm mươi triệu đồng). Gia đình anh Vi Hồng S đã nhận đủ số tiền và không còn yêu cầu gì thêm về dân sự, đồng thời có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại bản Cáo trạng số 22/CT-VKSLB, ngày 14 tháng 4 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Lương Văn Q, về tội: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm b khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo Lương Văn Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã truy tố. Bị cáo đã thỏa thuận bồi thường xong về dân sự cho bị hại. Đại diện bị hại trình bày đã thỏa thuận xong về dân sự với bị cáo và không có yêu cầu đề nghị gì, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Người làm chứng anh Vi Văn T trình bày biết được các tình tiết về vụ án như nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, cụ thể: Đề nghị tuyên bố bị cáo Lương Văn Q về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo từ 15 tháng đến 18 tháng tù cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách theo quy định. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 260 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, do bị cáo Lương Văn Q đã thỏa thuận, thống nhất và bồi thường xong về dân sự với anh Vi Hồng S – là người đại diện hợp pháp của cháu Vi Nhật K số tiền bồi thường là 250.000.000 đồng (hai trăm năm mươi triệu đồng), đại diện bị hại không còn yêu cầu đề nghị gì nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên trả 01 Giấy phép lái xe mang tên bị cáo cho bị cáo.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng bị cáo thừa nhận hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị hại cháu Vi Nhật K vắng mặt tuy nhiên đã có người đại diện hợp pháp là bố đẻ tham gia phiên tòa; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Nông Văn G vắng mặt nhưng có đơn xin xét xử vắng

mặt. Xét thấy, việc vắng mặt của những người nêu trên không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định tại khoản 1 Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa những người tham gia tố tụng không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã được thực hiện hợp pháp.

[3] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản khám nghiệm, sơ đồ tại hiện trường vụ tai nạn giao thông đường bộ; biên bản khám nghiệm phương tiện; bản kết luận giám định thương tích và những chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó có đủ cơ sở để khẳng định: Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 25-8-2021, Lương Văn Q một mình điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 90C – 062.98 di chuyển theo đường tỉnh lộ 237 hướng xã T – xã TB, khi đi đến đoạn đường thuộc Thôn B, xã K, huyện L, tỉnh Lạng Sơn thì Lương Văn Q phát hiện thấy một xe đạp do cháu Vi Nhật K điều khiển đang từ trong nhà đi ra ngoài đường ở phía trước bên phải theo chiều đi của Lương Văn Q. Vi Nhật K đi ra đến phần đường bên phải theo chiều đi và sang ngang đường để sang bên phải đường theo hướng xã TB đi xã T. Lúc này, Lương Văn Q đạp phanh xe và đánh lái sang trái nhưng do ô tô tải chở cát trên xe đã quá trọng tải nên không dừng xe được ngay mà tiếp tục di chuyển va chạm với xe đạp do cháu Vi Nhật K điều khiển, hậu quả cháu Vi Nhật K bị thương tích 69%. Với hành vi trên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lương Văn Q phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

[4] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội bị cáo đã gây ra là nguy hiểm cho xã hội; bị cáo là người đủ điều kiện tham gia giao thông đường bộ, có giấy phép lái xe theo quy định. Tuy nhiên bị cáo điều khiển xe ô tô chở hàng hóa vượt quá trọng tải quy định vi phạm khoản 1 Điều 28, khoản 2 Điều 72 Luật giao thông đường bộ, khi gặp chướng ngại vật phía trước không giảm được tốc độ và giữ khoảng an toàn, vi phạm khoản 2 Điều 4, khoản 1 Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ Giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ dẫn đến tai nạn, hậu quả làm cháu Vi Nhật K bị thương tích 69%. Hành vi của bị cáo cần được xử lý theo quy định của pháp luật nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho người tham gia giao thông.

[5] Xét về nhân thân, tình tiết tặng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy: Bị cáo Lương Văn Q có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, quá trình điều tra đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, đã tự nguyện bồi thường xong về dân sự

cho gia đình bị hại, đại diện gia đình bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị hại cũng có lỗi một phần khi điều khiển xe đạp đi từ sân nhà ra đường chính, đi sang ngang đường để sang bên phải đường đã thiếu quan sát không đảm bảo an toàn, đã vi phạm khoản 1 Điều 15 Luật Giao thông đường bộ. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự được áp dụng đối với bị cáo. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về hình phạt chính: Xét tính chất mức độ của hành vi phạm tội và hậu quả của tội phạm Hội đồng xét xử thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có lý lịch, nơi cư trú rõ ràng, không cần thiết bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù, chưa cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo cải tạo, sửa chữa lỗi lầm ở địa phương cũng đủ sức răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[7] Về hình phạt bổ sung: Khoản 5 Điều 260 Bộ luật Hình sự quy định: Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm. Hiện nay bị cáo không có công việc không có công việc nào khác ngoài lái xe do vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Trước khi mở phiên tòa bị cáo và gia đình đã thỏa thuận bồi thường cho gia đình bị hại và đã thực hiện bồi thường xong số tiền 250.000.000 đồng (hai trăm năm mươi triệu đồng), bị hại không có yêu cầu đề nghị gì. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[9] Về vật chứng của vụ án: Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự trả lại cho bị cáo 01 (một) giấy phép lái xe hạng A1, FC số: 200107200499 do Bộ Giao thông vận tải cấp ngày 16/8/2018 mang tên Lương Văn Q.

[10] Về án phí: Bị cáo Lương Văn Q phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a, f khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[12] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn là phù hợp nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136; Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a, f khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lương Văn Q phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lương Văn Q 15 (mười lăm) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 (ba mươi) tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 20-5-2022.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân thị trấn L, huyện L, tỉnh Lạng Sơn là nơi cư trú của bị cáo để giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên theo quy định của Bộ luật Hình sự thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo 01 (một) giấy phép lái xe hạng A1, FC số: 200107200499 do Bộ Giao thông vận tải cấp ngày 16/8/2018 mang tên Lương Văn Q.

4. Về án phí: Bị cáo Lương Văn Q phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm sung vào ngân sách Nhà nước.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND h Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an h Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
- Cơ quan THAHSCA h Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS h L, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Người TGTT khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Giáp Thanh Long